TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2021/HNGĐ-ST
Ngày 22 tháng 4 năm 2021
V/v: Ly hôn,tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thu Thương
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hồng
Ông Nguyễn Văn Gạt

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Vỹ– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 180/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2020 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXX-ST ngày 11 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Cao Thị Q, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

Bị đơn: Ông Phạm Tấn D, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** Theo đơn khởi kiện đề ngày 01/12/2020, quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là bà Cao Thị Q trình bày:

Bà Cao Thị Q và ông Phạm Tấn D kết hôn vào năm 2019, hôn nhân tự nguyện. Có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung tại nhà cha mẹ chồng tại thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống thì vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là

do ông D có tham gia đánh bạc, nợ nhiều người bà Q không biết và bà thường xuyên bị hù dọa đòi nợ, ông D thường xuyên đi sớm về khuya, không có trách nhiệm với gia đình. Ông D thường nhậu say, có lần ông đập phá khiến tinh thần của bà Q và con nhỏ hoảng loạn ngoài ra ông D còn có những mối quan hệ không chính đáng bên ngoài. Vợ chồng đã sống ly thân từ trước khi bà Q gửi đơn đến Tòa án. Bà Q xác định không còn tình cảm đối với ông D, mâu thuẫn không hòa giải được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Phạm Tấn D.

- Về quan hệ con chung: Bà Q xác định vợ chồng có 01 con chung là Phạm Tấn K, sinh ngày 19/12/2019. Ly hôn, bà Q yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Tấn K, yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về tài sản và nợ chung: Bà Q xác định không có tài sản chung và nợ chung.

* Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, bị đơn là ông Phạm Tấn D trình bày: Ông thống nhất với lời trình bày của bà Cao Thị Q về thời gian, địa điểm kết hôn. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông D thiếu trách nhiệm với vợ con khiến bà Q luôn lắng, suy nghĩ nhiều. Ông D thừa nhận có nợ bên ngoài nhưng đó là nợ riêng của ông D và gia đình ông đang tìm cách khắc phục, không để bà Q phải chịu trách nhiệm. Nay bà Q yêu cầu ly hôn, ông không đồng ý, ông cho rằng vẫn còn tình cảm với bà Q.

- Về quan hệ con chung: Ông D xác định vợ chồng có 01 con chung như bà Q trình bày. Ông D không đồng ý ly hôn nên không yêu cầu giải quyết về con chung.

- Về tài sản và nợ chung: Ông D xác định không có tài sản chung và nợ chung.

* Tài liệu, chứng cứ của vụ án gồm: 01 Trích lục kết hôn (bản sao); Trích lục khai sinh của con (bản sao); 02 Chứng minh nhân dân, 02 sổ hộ khẩu của bà Q, ông D (bản sao); Bản tự khai của nguyên đơn, bị đơn; Biên bản xác minh tại địa phương.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự đã chấp hành đúng những quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn khởi kiện của bà Cao Thị Q; Xử cho bà Cao Thị Q được ly hôn ông Phạm Tấn D, giao con Phạm Tấn K, sinh ngày 19/12/2019 cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng, ông D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Án phí dân sự sơ thẩm bà Q phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và địa chỉ nới cư trú của bị đơn thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Bị đơn ông Phạm Tấn D được Tòa án tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do, HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 227 BLTTDS xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Bà Cao Thị Q và ông Phạm Tấn D xây dựng gia đình với nhau có đăng ký kết hôn vào năm 2019 tại UBND xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Đây là cuộc hôn nhân hội đủ các điều kiện do Luật hôn nhân và gia đình quy định nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình giải quyết vụ án bà Q cho rằng trong thời gian chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông D đánh bạc, nợ nhiều người và bà thường xuyên bị hù dọa đòi nợ, ông D thường xuyên đi sớm về khuya, không có trách nhiệm với gia đình, có lần đập phá trong nhà khiến tinh thần của bà và con nhỏ hoảng loạn, ngoài ra ông D còn có những mối quan hệ không chính đáng bên ngoài, hiện tại vợ chồng đã sống ly thân, mâu thuẫn không hòa giải được, tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn. Theo ông D thì vợ chồng có mâu thuẫn thường cãi nhau, nguyên nhân là do ông thiếu trách nhiệm với vợ con, ông thừa nhận có nợ bên ngoài nhưng đó là nợ riêng của ông và gia đình ông đang tìm cách khắc phục, không để bà Q phải chịu trách nhiệm, ông xác định còn tình cảm với bà Q và không đồng ý ly hôn. Qua xác minh tại địa phương thể hiện vợ chồng ông D bà Q mâu thuẫn từ lâu, tháng 10 năm 2020 thì bà Q bỏ về cha mẹ ruột ở, nguyên nhân là do ông D có nợ bên ngoài nên thường xuyên bị người lạ đến đòi nợ, đập phá, hiện tại ông D thường xuyên không có ở nhà. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Q và ông D đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Q và xử cho Q được ly hôn ông Phạm Tấn D.

[3] Về con chung: Bà Q và ông D xác định vợ chồng có 01 con chung là Phạm Tấn K, sinh ngày 19/12/2019. Xét thấy con chung dưới 36 tháng tuổi, hiện tại đang sống cùng với bà Q nên Hội đồng xét xử giao con Phạm Tấn K cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng. Tại phiên tòa bà Q yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên chấp nhận và buộc ông Phạm Tấn D phải có

nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Các bên có các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Q và ông D xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn bà Q phải chịu là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*. Án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* ông Phạm Tấn D phải chịu.

[6] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang đối với việc giải quyết vụ án phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Cao Thị Q đối với ông Phạm Tấn D về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con "*.

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Cao Thị Q được ly hôn ông Phạm Tấn D.

Về con chung: Giao con chung Phạm Tấn Khang, sinh ngày 19/12/2019 cho bà Cao Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng và ông Phạm Tấn D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Các bên đương sự có các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu một khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Án phí Dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn là 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* bà Cao Thị Q phải chịu, án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* ông Phạm Tấn D phải chịu. Bà Q được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tại biên lai thu số 0008010 ngày 01/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Bà Cao Thị Q đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 22/4/2021. Riêng bị đơn vắng mặt tại

phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có Q thỏa thuận thi hành án, Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- UBND xã Hòa Khương, H.Hòa Vang, TP. Đà Nẵng
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Huỳnh Thị Thu Thương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Hòa Vang;*
- *Chi cục THADS huyện Hòa Vang;*
- *UBND xã Điện Thắng Trung, tx. Điện Bàn, QN;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Anh Tuấn